

Bản án số: 31/2019/DS-ST

Ngày 31-10-2019

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đỗ Thị Hoài Mơ

Bà Nguyễn Thị Yến

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Công Định- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LN.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LN tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 58a/2019/QĐST-DS ngày 11/10/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: Số 18 Trần Hữu D, phường MĐ I, quận Nam Từ L, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Kh- Chủ tịch Hội đồng thành viên Agribank.

Người được ủy quyền: NHNN và phát triển nông thôn chi nhánh huyện LN, Bắc Giang II.

Người đại diện theo ủy quyền ông Lưu Văn Phụng- chức vụ Giám đốc Chi nhánh.

Người được ủy quyền lại: Ông Vũ Đức T- chức vụ Phó giám đốc chi nhánh NHNN và phát triển nông thôn chi nhánh huyện LN, Bắc Giang II.

Địa chỉ: Phố BM, thị trấn ĐNG, huyện LN, tỉnh Bắc Giang ( có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn K, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã TS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị TH, sinh năm 1944 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã TS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Phạm Thị L, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn VL, xã VT, huyện VTh, tỉnh Thái Bình.

*Trợ giúp pháp lý cho bà Nguyễn Thị TH: Ông Thân Văn Lợi và bà Thân Thị Thúy Vân - Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh Bắc Giang (có mặt).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\*Tại đơn khởi kiện ghi ngày 15/02/2019 và các bản tự khai, biên bản lấy lời khai tiếp theo và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam do ông Vũ Đức T - chức vụ Phó giám đốc chi nhánh NHNN và phát triển nông thôn chi nhánh huyện LN, Bắc Giang II đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 17/3/2013 NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam - Phòng giao dịch Mai Sưu đã ký Hợp đồng tín dụng số 2510LAV201306152 cho gia đình anh Phạm Văn K vay số tiền là 50.000.000 đồng. Mục đích sử dụng vốn vay để chăn nuôi, làm vườn. Lãi suất cho vay trong hạn trên hợp đồng tín dụng là 10%/năm, lãi suất quá hạn là 15%/năm, thời hạn vay 12 tháng; phương thức trả lãi: Cùng kỳ trả gốc; hình thức cho vay không bảo đảm tài sản. Quá trình vay vốn đã đến hạn thanh toán NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam yêu cầu gia đình anh Phạm Văn K trả nợ nhưng gia đình anh K vẫn chưa trả được đồng nào tiền gốc và ngày 27/12/2014 anh K đã trả được 1.930.556 đồng tiền lãi. Nay NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam yêu cầu gia đình anh Phạm Văn K phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc còn nợ là 50.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn đến ngày 31/10/2019 là 3.083.333 đồng, tiền lãi quá hạn là 38.479.167 đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 91.562.500 đồng.*

*Tại phiên tòa hôm nay ông Vũ Đức T đại diện cho NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.*

*\*Bị đơn anh Phạm Văn K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị L đã được Tòa án giao và tổng đạt thông báo thụ lý vụ án theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn anh Phạm Văn K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị L không đến Tòa án làm việc từ chối khai báo. Tại phiên tòa hôm nay anh Phạm Văn K, chị Phạm Thị L vắng mặt lần hai không có lý do.*

*\*Tại biên bản lấy lời khai ngày 27/3/2019 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị TH trình bày: Về số tiền gốc mà đại diện NHNN yêu cầu thanh toán là 50.000.000 đồng đã vay theo hợp đồng tín dụng số 2510LAV201306152 ngày 17/3/2013 bà Nguyễn Thị TH đồng ý trả khoản tiền trên nhưng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn gia đình bà xin được trả dần. Về khoản tiền lãi phát sinh mà Ngân hàng yêu cầu thanh toán bà đề nghị NHNN miễn giảm cho gia đình bà vì điều kiện kinh tế gia đình bà rất khó khăn.*

*Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị TH có đơn xin xét xử vắng mặt.*

*\*Trợ giúp pháp lý cho bà Nguyễn Thị TH ông Thân Văn Lợi, bà Thân Thị Thúy Vân trình bày: Ông, bà hoàn toàn nhất trí với lời khai của bà TH và đề nghị phía NHNN xem xét giảm tiền lãi cho các đương sự vì điều kiện kinh tế khó khăn.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa HĐXX sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự, nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Phía bị đơn anh Phạm Văn K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị L không chấp hành quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 26; khoản*

1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2, khoản 4 Điều 91; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271; Điều 272; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Điều 4, Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện yêu cầu thanh toán tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng của Ngân hàng của NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam đối với anh Phạm Văn K.

Buộc anh Phạm Văn K, bà Nguyễn Thị TH, chị Phạm Thị L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam (theo Hợp đồng tín dụng số 2510LAV201306152 ngày 17/3/2013) tổng số tiền tính đến ngày 31/10/2019 là: 91.562.500 đồng; trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.083.333 đồng, lãi quá hạn là 38.479.167 đồng. Anh Phạm Văn K, bà Nguyễn Thị TH, chị Phạm Thị L phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán, kể từ ngày 01/11/2019 theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2510LAV201306152 ngày 17/3/2013 cho đến khi anh Phạm Văn K, bà Nguyễn Thị TH, chị Phạm Thị L thanh toán hết các khoản nợ cho NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết về nghĩa vụ chậm trả tiền, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền:* Ngày 25/3/2019, Tòa án nhân dân huyện LN thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam với bị đơn anh Phạm Văn K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị TH, chị Phạm Thị L là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

*Về tố tụng:* Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị TH có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Phạm Văn K đang có nghĩa vụ trả gốc và hàng tháng phải trả lãi Ngân hàng nhưng anh K đi khỏi nơi cư trú, không thông báo Ngân hàng và cũng không thông báo địa chỉ mới cho cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về cư trú. Tòa án xác minh tại địa phương xác định anh K có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng đi làm ăn xa, không thông báo cho địa phương biết địa chỉ nên địa phương không biết anh K đi đâu, làm gì, thỉnh thoảng anh K có về nhà ở thôn M, xã TS vài ngày song lại đi, lịch trình đi về không cố định. Tòa án đã niêm yết thông báo các văn bản tố tụng, nhiều lần tại nơi cư trú của anh K nhưng anh K không đến Tòa án để viết bản tự khai, hòa giải và cung cấp chứng cứ. Anh K cố tình che giấu địa chỉ nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Ngân hàng. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Phạm Văn K vắng mặt lần hai không có lý do. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị L Tòa án đã niêm yết, đăng thông báo tổng đạt người vắng mặt tại nơi cư trú nhưng chị L không đến Tòa án để viết bản tự khai, hòa giải và cung cấp chứng cứ. Nên HĐXX căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ

luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

*Về quan hệ tranh chấp:* Ngày 17/3/2013 NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam- Phòng giao dịch Mai Suu đã ký Hợp đồng tín dụng số 2510LAV201306152 cho gia đình anh Phạm Văn K vay số tiền là 50.000.000 đồng. Mục đích sử dụng vốn vay để chăn nuôi, làm vườn. Lãi suất cho vay trên hợp đồng tín dụng trong hạn là 10%/năm, lãi suất quá hạn là 15%/năm thời hạn vay 12 tháng. Phía gia đình anh Phạm Văn K không có đăng ký kinh doanh. Quá trình thực hiện hợp đồng, phía anh Phạm Văn K đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết trong hợp đồng tín dụng. Ngày 15/02/2019 Ngân hàng đã khởi kiện đến Tòa án. Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp liên quan đến số tiền trên là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, có kỳ hạn, có lãi suất quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 16 Điều 4, Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2] *Về nội dung:* Ngày 17/3/2013 NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam- Phòng giao dịch Mai Suu đã ký Hợp đồng tín dụng số 2510LAV201306152 cho gia đình anh Phạm Văn K vay số tiền là 50.000.000 đồng. Mục đích sử dụng vốn vay để chăn nuôi, làm vườn. Lãi suất cho vay trên hợp đồng tín dụng trong hạn là 10%/năm, lãi suất quá hạn là 15%/năm, thời hạn vay 12 tháng. Sau khi giao tiền, phía anh K đã nhận tiền đầy đủ. Anh Phạm Văn K là người đứng ra vay vốn và trực tiếp ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng, bà Nguyễn Thị TH và chị Phạm Thị L ký với tư cách là người thừa kế. Do vậy cần buộc anh Phạm Văn K, bà Nguyễn Thị TH và chị Phạm Thị L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng số tiền gốc còn nợ là 50.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 37 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 16 Điều 4, Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng.

Về yêu cầu tính tiền lãi trong hạn là 3.083.333 đồng, lãi quá hạn là 38.479.167 đồng của NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam, HĐXX xét thấy: Căn cứ vào các điều khoản đã ký kết trong hợp đồng vay vốn lãi suất quá hạn sẽ được tính bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm quá hạn. Quy định này phù hợp với luật các tổ chức tín dụng và các văn bản quy phạm pháp luật, quy định cho tiết, hướng dẫn áp dụng Luật các tổ chức tín dụng. Như vậy, yêu cầu về lãi suất, và số tiền phạt chậm trả lãi của Ngân hàng dựa trên thỏa thuận tự nguyện của anh Phạm Văn K khi tham gia ký kết hợp đồng tín dụng với NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam là phù hợp với quy định của pháp luật và quy định tại Điều 7 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì lãi và cách tính lãi được áp dụng trên cơ sở thỏa thuận của hai bên trong Hợp đồng tín dụng nên được chấp nhận.

[3] *Về lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền:* Do bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên không thỏa thuận được lãi suất chậm thi hành án, lãi suất chậm trả thực hiện theo mức đã giao kết trong Hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành.

[4] *Về chi phí tổng đạt người vắng mặt tại nơi cư trú:* Quá trình giải quyết vụ án NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam có đơn đề nghị Tòa án đăng thông báo tổng đạt cho người vắng mặt tại nơi cư trú đối với người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị L. Tòa án đã tạm thu số tiền 3.000.000 đồng và thanh toán với Ngân hàng xong nên cần buộc NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam phải chịu khoản tiền chi phí đăng thông báo tổng đạt cho người vắng mặt tại nơi cư trú theo khoản 2 Điều 385 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[5] *Về án phí*: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam được chấp nhận nên NHNN không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam 1.873.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0003890 ngày 25/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN.

Do gia đình anh Phạm Văn K, bà Nguyễn Thị TH, chị Phạm Thị L thuộc diện hộ nghèo nên căn cứ vào Điều 11, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho các đương sự.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2, khoản 4 Điều 91; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271; Điều 272; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 16 Điều 4, Điều 90; Điều 91; Điều 94, Điều 95, Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 11, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện yêu cầu thanh toán tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng của NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam đối với anh Phạm Văn K.

2. Buộc anh Phạm Văn K, bà Nguyễn Thị TH, chị Phạm Thị L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam (theo Hợp đồng tín dụng số 2510LAV201306152 ngày 17/3/2013) tổng số tiền tính đến ngày 31/10/2019 là: 91.562.500 đồng; trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.083.333 đồng, lãi quá hạn là 38.479.167 đồng. Anh Phạm Văn K, bà Nguyễn Thị TH, chị Phạm Thị L phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán, kể từ ngày 01/11/2019 theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2510LAV201306152 ngày 17/3/2013 cho đến khi anh Phạm Văn K, bà Nguyễn Thị TH, chị Phạm Thị L thanh toán hết các khoản nợ cho NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam.

3. *Về án phí*: Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với anh Phạm Văn K, bà Nguyễn Thị TH, chị Phạm Thị L.

NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả NHNN và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 1.873.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0003890 ngày 25/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN.

4. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

TAND tỉnh Bắc Giang;  
VKSND tỉnh Bắc Giang;  
VKSND huyện LN;  
Chi cục THADS huyện LN;  
Các đương sự;  
Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Quỳnh Hoa**